

Số: 2470/2023/QĐDS-ST

Ngày: 18-7-2023

V/v: Tuyên bố một người là đã chết.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Trúc Chi - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 716/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 4035/2023/QĐST-MPH ngày 12 tháng 7 năm 2023.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: **6 Đường A, Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1977;

2. Ông **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1980;

3. Bà **Nguyễn Thị Thanh T2**, sinh năm 1984;

4. Bà **Nguyễn Thị Thanh T3**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: **6 Đường A, Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

(Người yêu cầu bà **Huỳnh Thị H** và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng xin vắng mặt tại phiên họp).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Huỳnh Thị H yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T4, sinh năm: 1953 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người là đã chết” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại thành phố T nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Đơn yêu cầu đề ngày 07/4/2023, bản tự khai của người yêu cầu là bà Huỳnh Thị H trình bày: Năm 1975, bà H và ông Nguyễn Văn T4 chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, ông bà có với nhau 04 người con chung gồm: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977; Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1980; Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1984; Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1988.

Năm 1994, ông Nguyễn Văn T4 giận gia đình và bỏ nhà đi từ đó cho đến nay, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả. Đến ngày 08/11/2016, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 mất tích. Từ đó cho đến nay đã hơn 06 năm nhưng gia đình vẫn không liên lạc được, không ai có thông tin gì về ông T4. Hiện tại, cha mẹ ông T4 đã chết, người thân thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông T4 gồm bà H và 04 người con cùng thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T4 là đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977; ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1980; bà Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1984; bà Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1988 có bản tự khai trình bày: Thống nhất đồng ý với yêu cầu của bà Huỳnh Thị H, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 là đã chết.

Căn cứ Quyết định giải quyết việc dân sự số 07/2016/QĐST-DS ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 mất tích kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Kể từ thời điểm ông Nguyễn Văn T4 bị tuyên bố mất tích, bà H và các con vẫn không ai có thông tin gì về ông T4. Khi tiến hành thủ tục tuyên bố mất tích, Tòa án đã ban

hành quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về ông Nguyễn Văn T4 và công bố thông báo tìm kiếm thông tin của ông T4 trên B 03 kỳ liên tiếp, phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp nhưng không có thông tin gì về ông T4.

Căn cứ kết quả trả lời của Công an phường T, thành phố T tại Phiếu yêu cầu xác minh ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức như sau: “*Tại địa chỉ 6 Đường A, Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố T không có tên Nguyễn Văn T4 đăng ký thường trú, tạm trú tại đây*”.

Tại Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về tuyên bố chết như sau: “... 1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:

a) Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống...”.

Tính đến thời điểm mở phiên họp, đã quá 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích đối với ông T4 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố T có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là ông T4 còn sống. Do đó, yêu cầu của bà Huỳnh Thị H về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 đã chết là có cơ sở chấp nhận.

Ngày chết của ông Nguyễn Văn T4 được xác định là ngày Quyết định giải quyết việc dân sự số 07/2016/QĐST-DS ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 mất tích có hiệu lực pháp luật (ngày 25/11/2016).

3. Về lệ phí: Người yêu cầu là bà Huỳnh Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng bà H là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí nên được miễn nộp tiền lệ phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T4 là đã chết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà **Huỳnh Thị H**:

Tuyên bố ông **Nguyễn Văn T4**, sinh năm: 1953; nơi cư trú cuối cùng: 6/12 **Đường A, Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** là đã chết. Ngày chết của ông **T4** là ngày 25/11/2016.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí: Người yêu cầu là bà **Huỳnh Thị H** được miễn nộp tiền lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- UBND phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp. Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trúc Chi